

THÔNG BÁO
Công khai cam kết chất lượng đào tạo cho năm học 2024-2025

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
Quản lý Giáo dục								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Người dự tuyển phải thỏa mãn đầy đủ các điều kiện sau:</p> <p>1. Văn bằng:</p> <p>Người dự thi cần phải thỏa mãn một trong những điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học: Hệ chính quy, chuyên tu, tại chức, mở rộng đúng ngành (Quản lý giáo dục). - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần (Quản lý nhân sự, Các ngành thuộc Khoa học giáo dục, Tâm lý học giáo dục...) và ngành khác; đã được học bổ sung kiến thức chuyên ngành dự thi trước khi nộp hồ sơ dự thi. Nội dung, thời lượng (số tiết) các môn học bổ sung do Trường ĐHSP Hà Nội 2 quy định. <p>2. Kinh nghiệm công tác chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên, thuộc ngành Quản lý giáo dục được đăng ký dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Nếu đạt loại TBK trở xuống phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực giáo dục - Những đối tượng có văn bằng thuộc ngành gần và ngành khác phải có ít nhất hai năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp (kể cả đối tượng thuộc bằng khá) kể từ ngày có quyết định công nhận tốt nghiệp đại học đến ngày nộp hồ sơ dự thi. <p>3. Lịch sử bản thân rõ ràng, hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p> <p>4. Có đủ sức khỏe để học tập.</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng,		<p>1. Yêu cầu về kiến thức</p> <p>Đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức nền tảng về ngành khoa học giáo dục và chuyên ngành Quản lý giáo dục; tăng cường kiến thức liên ngành về triết học, xã</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>hội học giáo dục, tâm lý học quản lý, tâm lý học giáo dục, kinh tế học giáo dục...; có kiến thức chuyên sâu trong một số lĩnh vực khoa học của chuyên ngành về quản lý chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý dự án giáo dục... để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ.</p> <p>2. Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>Có kỹ năng vận dụng kiến thức trên vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có kỹ năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn thuộc chuyên ngành quản lý giáo dục. Có kỹ năng thiết kế, phối hợp tham gia thực hiện các đề án đổi mới giáo dục.</p> <p>3. Yêu cầu về thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học phải có mục tiêu, động cơ học tập rõ ràng, luôn tích cực, chủ động sáng tạo trong quá trình học tập, coi học tập là suốt đời - Có thái độ nghiêm túc, trung thực trong học tập, thi cử và nghiên cứu khoa học. - Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của nhà trường - Nghiêm túc chấp hành mọi nội quy, quy định của Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo. <p>4. Yêu cầu về Ngoại ngữ</p> <p>Có năng lực ngoại ngữ tương đương bậc 3 Khung năng lực ngoại ngữ dành cho Việt Nam: Có kỹ năng ngoại ngữ ở mức có thể hiểu được một báo cáo hay bài phát biểu về hầu hết các chủ đề trong công việc liên quan đến ngành được đào tạo; có thể diễn đạt bằng ngoại ngữ trong hầu hết các tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết báo cáo liên quan đến công việc chuyên môn; có thể trình bày rõ ràng các ý kiến và phản biện một vấn đề chuyên môn bằng ngoại ngữ</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người		<ul style="list-style-type: none"> - Học viên được cấp mã, thẻ học viên; Sử dụng miễn phí máy tính công, các dịch vụ thư viện; Sử dụng kí túc xá - Được thông tin cụ thể về chương trình đào tạo toàn khóa, đề cương chi tiết các học phần trong chương trình, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi, thi lại; thời gian tổ chức bảo vệ và bảo vệ lại luận văn và các quy định khác. - Chương trình học tập linh hoạt, có nhiều học phần tự chọn phù hợp với dự định nghiên cứu. - Từng chuyên ngành đều có bộ phận cố vấn học tập để giúp đỡ, tư vấn cho người học 					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	học		- Có hộp thư tiếp nhận thông tin của người học.					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Sau khi tốt nghiệp, các thạc sĩ QLGD có năng lực tự nghiên cứu và tổ chức nghiên cứu, có khả năng tiếp tục nghiên cứu ở bậc tiến sĩ.					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Sau khi tốt nghiệp, các thạc sĩ QLGD có khả năng giảng dạy ở các trường THPT, Cao đẳng, Đại học hay làm việc ở các cơ sở nghiên cứu; Có khả năng đảm nhận các vị trí lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục					
Quản lý Giáo dục (Áp dụng từ năm học 2021-2022)								
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh		<p>Người dự tuyển là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài cần thỏa mãn các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu; Bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành đăng ký dự thi phải học bổ sung kiến thức (xem Phụ lục 1).</p> <p>b) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam:</p> <p>- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>ngôn ngữ nước ngoài;</p> <p>- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường ĐHSP Hà Nội 2 cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</p> <p>- Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn đủ thời gian 02 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển (xem Phụ lục 2).</p> <p>c) Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của Trường ĐHSP Hà Nội 2 (nếu có).</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo trình độ Thạc sĩ quản lý giáo dục theo định hướng nghiên cứu nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức nền tảng về ngành khoa học giáo dục và chuyên ngành Quản lý giáo dục; tăng cường kiến thức liên ngành và có kiến thức sâu trong một số lĩnh vực khoa học của chuyên ngành quản lý giáo dục và năng lực vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn thuộc chuyên ngành quản lý giáo dục; làm công tác quản lý giáo dục trong cơ quan, cơ sở giáo dục và đào tạo.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Phát triển các phẩm chất chính trị và nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu và quản lý giáo dục.</p> <p>M2: Có năng lực nghiên cứu, làm việc độc lập, tư duy sáng tạo, thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác, phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn thuộc chuyên ngành quản lý giáo dục; có khả năng đưa ra các kết luận mang tính chuyên gia trong các hoạt động chuyên môn; có năng lực ngoại ngữ tương ứng với trình độ đào tạo.</p> <p>M3: Có năng lực nghiên cứu và vận dụng các tri thức liên ngành về triết học,</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>giáo dục học, tâm lý học, khoa học quản lý... trong hoạt động chuyên môn và nghề nghiệp.</p> <p>M4: Có năng lực vận dụng những kiến thức lý thuyết tiên tiến trong chuyên ngành quản lý giáo dục, am hiểu sâu một số lĩnh vực khoa học của chuyên ngành quản lý giáo dục.</p> <p>M5: Có năng lực tổ chức, quản trị, quản lý các hoạt động nghề nghiệp và cải tiến các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thế giới quan và phương pháp luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và nghiên cứu đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành. Trên cơ sở lý luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, luận giải được đường lối cách mạng trong thời kỳ đổi mới.</p> <p>C2: Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ tương đương bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C3: Vận dụng được những tri thức liên ngành về tâm lý học, giáo dục học, giáo dục nghề nghiệp, khoa học quản lý, kinh tế giáo dục, xã hội học giáo dục, phương pháp luận nghiên cứu khoa học giáo dục vào nghiên cứu quản lý giáo dục.</p> <p>C4: Vận dụng được những kiến thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý nhà nước về giáo dục, quản lý chính sách và chiến lược trong giáo dục vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p> <p>C5: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý nhà trường, quản lý chương trình, hoạt động giáo dục, quản lý chuyên môn, quản lý phát triển đội ngũ giáo viên vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p> <p>C6: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý chất lượng trong giáo dục, dự báo, thông kê và thông tin giáo dục vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p> <p>C7: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý tài chính và hạ tầng vật chất - kỹ thuật trong giáo dục vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p> <p>C8: Triển khai được các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển tri thức, ý</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			tương mới, quy trình mới trong chuyên ngành quản lý giáo dục; định hướng và dẫn dắt được các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục.					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Học viên được cấp mã, thẻ học viên; Sử dụng miễn phí máy tính công, các dịch vụ thư viện; Sử dụng kí túc xá - Được thông tin cụ thể về chương trình đào tạo toàn khóa, đề cương chi tiết các học phần trong chương trình, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi, thi lại; thời gian tổ chức bảo vệ và bảo vệ lại luận văn và các quy định khác. - Chương trình học tập linh hoạt, có nhiều học phần tự chọn phù hợp với dự định nghiên cứu. - Từng chuyên ngành đều có bộ phận cố vấn học tập để giúp đỡ, tư vấn cho người học - Có hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường		Học tập ở trình độ Tiến sĩ về Quản lý giáo dục					
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Lãnh đạo, quản lý và chuyên viên ở các tổ chức, cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục và đào tạo, viện nghiên cứu giáo dục, các trường mầm non hoặc phổ thông...; Cán bộ nghiên cứu và giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng có liên quan đến ngành, chuyên ngành đào tạo.					
Quản lý Giáo dục (Áp dụng từ năm học 2022-2023)								
I	Điều		Người dự tuyển là công dân Việt Nam hoặc người nước ngoài cần thỏa mãn các					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	kiện đăng ký tuyển sinh		<p>điều kiện sau đây:</p> <p>a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu; Bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành đăng ký dự thi phải học bổ sung kiến thức (xem Phụ lục 1).</p> <p>b) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: - Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài; - Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do Trường ĐHSP Hà Nội 2 cấp trong thời gian không quá 02 năm mà chuẩn đầu ra của chương trình đã đáp ứng yêu cầu ngoại ngữ đạt trình độ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam; - Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn đủ thời gian 02 năm tính đến ngày đăng ký dự tuyển (xem Phụ lục 2).</p> <p>c) Ứng viên dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học các chương trình đào tạo thạc sĩ bằng tiếng Việt phải đạt trình độ tiếng Việt từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài hoặc đã tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) mà chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Việt; đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai theo quy định của Trường ĐHSP Hà Nội 2 (nếu có).</p>					
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại		<p>1. Mục tiêu chung</p> <p>Đào tạo trình độ Thạc sĩ quản lý giáo dục theo định hướng nghiên cứu nhằm giúp cho học viên bổ sung, cập nhật và nâng cao kiến thức nền tảng về ngành khoa học giáo dục và chuyên ngành Quản lý giáo dục; tăng cường kiến thức liên ngành và có kiến thức sâu trong một số lĩnh vực khoa học của chuyên ngành quản lý giáo dục và năng lực vận dụng kiến thức đó vào hoạt động thực tiễn nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo và có năng lực phát hiện,</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	ngữ đạt được		<p>giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn thuộc chuyên ngành quản lý giáo dục; làm công tác quản lý giáo dục trong cơ quan, cơ sở giáo dục và đào tạo.</p> <p>2. Mục tiêu cụ thể</p> <p>M1: Phát triển các phẩm chất chính trị và nâng cao đạo đức nghề nghiệp trong nghiên cứu và quản lý giáo dục.</p> <p>M2: Có năng lực nghiên cứu, làm việc độc lập, tư duy sáng tạo, thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác, phát hiện, giải quyết những vấn đề khoa học và thực tiễn thuộc chuyên ngành quản lý giáo dục; có khả năng đưa ra các kết luận mang tính chuyên gia trong các hoạt động chuyên môn; có năng lực ngoại ngữ tương ứng với trình độ đào tạo.</p> <p>M3: Có năng lực nghiên cứu và vận dụng các tri thức liên ngành về triết học, giáo dục học, tâm lý học, khoa học quản lý... trong hoạt động chuyên môn và nghề nghiệp.</p> <p>M4: Có năng lực vận dụng những kiến thức lý thuyết tiên tiến trong chuyên ngành quản lý giáo dục, am hiểu sâu một số lĩnh vực khoa học của chuyên ngành quản lý giáo dục.</p> <p>M5: Có năng lực tổ chức, quản trị, quản lý các hoạt động nghề nghiệp và cải tiến các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục.</p> <p>3. Chuẩn đầu ra</p> <p>C1: Thể hiện tư duy, thể giới quan và phương pháp luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử vững chắc trong nhận thức và nghiên cứu đối tượng thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành. Trên cơ sở lý luận triết học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, luận giải được đường lối cách mạng trong thời kỳ đổi mới.</p> <p>C2: Đạt trình độ năng lực ngoại ngữ tương đương bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.</p> <p>C3: Vận dụng được những tri thức liên ngành về tâm lý học, giáo dục học, giáo dục nghề nghiệp, khoa học quản lý, kinh tế giáo dục, xã hội học giáo dục, phương pháp luận nghiên cứu khoa học giáo dục vào nghiên cứu quản lý giáo dục.</p> <p>C4: Vận dụng được những kiến thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý nhà nước về giáo dục, quản lý chính sách và chiến lược trong giáo dục vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p>					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
			<p>C5: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý nhà trường, quản lý chương trình, hoạt động giáo dục, quản lý chuyên môn, quản lý phát triển đội ngũ giáo viên vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p> <p>C6: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý chất lượng trong giáo dục, dự báo, thống kê và thông tin giáo dục vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p> <p>C7: Vận dụng được những tri thức chuyên sâu, hiện đại về quản lý tài chính và hạ tầng vật chất - kỹ thuật trong giáo dục vào việc nghiên cứu và triển khai các hoạt động giáo dục và quản lý giáo dục.</p> <p>C8: Triển khai được các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển tri thức, ý tưởng mới, quy trình mới trong chuyên ngành quản lý giáo dục; định hướng và dẫn dắt được các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực giáo dục.</p>					
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		<ul style="list-style-type: none"> - Học viên được cấp mã, thẻ học viên; Sử dụng miễn phí máy tính công, các dịch vụ thư viện; Sử dụng kí túc xá - Được thông tin cụ thể về chương trình đào tạo toàn khóa, đề cương chi tiết các học phần trong chương trình, kế hoạch học tập, kiểm tra, thi, thi lại; thời gian tổ chức bảo vệ và bảo vệ lại luận văn và các quy định khác. - Chương trình học tập linh hoạt, có nhiều học phần tự chọn phù hợp với dự định nghiên cứu. - Từng chuyên ngành đều có bộ phận cố vấn học tập để giúp đỡ, tư vấn cho người học - Có hộp thư tiếp nhận thông tin của người học. 					
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện							
V	Khả năng học tập, nâng		Học tập ở trình độ Tiến sĩ về Quản lý giáo dục					

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo						
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học			Cao đẳng sư phạm chính quy	Trung cấp sư phạm chính quy
				Chính quy	Liên thông chính quy	Văn bằng 2 chính quy		
	cao trình độ sau khi ra trường							
VI	Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp		Lãnh đạo, quản lý và chuyên viên ở các tổ chức, cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục và đào tạo, viện nghiên cứu giáo dục, các trường mầm non hoặc phổ thông...; Cán bộ nghiên cứu và giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng có liên quan đến ngành, chuyên ngành đào tạo.					

Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2024

PHIẾU TRƯỞNG



Bùi Kiên Cường